

Sự khác biệt và lợi thế phát triển du lịch của vịnh Bái Tử Long dưới góc nhìn về tài nguyên địa mạo

Nguyễn Hiệu^{1,*}, Đỗ Trung Hiếu¹, Nguyễn Đình Khang², Phạm Thị Phương Nga¹

¹Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN, 344 Nguyễn Trãi, Hà Nội, Việt Nam

²Viện Tài nguyên và Môi trường biển, Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ Việt Nam

Nhận ngày 15 tháng 3 năm 2016

Chỉnh sửa ngày 25 tháng 8 năm 2016; Chấp nhận đăng ngày 09 tháng 9 năm 2016

Tóm tắt: Vịnh Bái Tử Long thuộc phạm vi hành chính của thành phố Hạ Long, thành phố Cẩm Phả và huyện đảo Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Nằm liền kề với Vịnh Hạ Long - di sản thế giới nổi tiếng từ lâu, thách thức lớn nhất để phát triển du lịch ở Bái Tử Long là tìm ra được sự hấp dẫn khác biệt, để tạo ra tính đa dạng trong sự thống nhất phát triển du lịch biển đảo của tỉnh Quảng Ninh. Khác với ở Vịnh Hạ Long chỉ có các đảo đá vôi, Vịnh Bái Tử Long có sự đan xen của cả các đảo đất có diện tích lớn và dân cư sinh sống. Hơn nữa, trong Vịnh Bái Tử Long còn có nhiều bãi cát trắng mịn, trải dài, những bãi triều rộng lớn với hệ sinh thái rừng ngập mặn và hệ thống phẫu karst độc đáo có giá trị thẩm mỹ cao. Các dạng địa hình này đóng vai trò quan trọng trong tạo ra những sắc thái du lịch riêng của Vịnh Bái Tử Long. Bài báo trình bày kết quả đánh giá về những giá trị độc đáo của tài nguyên địa mạo ở Vịnh Bái Tử Long theo hệ thống các tiêu chí đánh giá tài nguyên địa mạo, kết quả phân tích về sự khác biệt trong phát triển du lịch lấy tài nguyên địa mạo làm trụ cột ở Vịnh Bái Tử Long so với Vịnh Hạ Long.

Từ khóa: Du lịch, Bái Tử Long, tài nguyên địa mạo.

1. Đặt vấn đề

Vịnh Bái Tử Long bao gồm một vùng biển thuộc phạm vi hành chính của thành phố Hạ Long, thành phố Cẩm Phả và huyện đảo Vân Đồn với khoảng 600 hòn đảo lớn nhỏ. Trong đó, có 20 đảo đất, còn lại chủ yếu là các đảo đá vôi. Vịnh Bái Tử Long mang trong mình nhiều giá trị địa mạo độc đáo, vừa có những điểm tương đồng với vịnh Hạ Long, vừa có nét đặc thù riêng, tạo ra sự hấp dẫn của cảnh quan tự

nhiên vùng biển đảo nơi đây và có ý nghĩa quan trọng cho phát triển du lịch.

Đến nay, các nội dung nghiên cứu liên quan đến tài nguyên du lịch ở Vịnh Bái Tử Long chủ yếu về giá trị đa dạng sinh học. Một số nghiên cứu đề cập đến cảnh quan địa hình, nhưng mới ở mức liệt kê và mô tả về vẻ đẹp của các quần thể tùng, áng, hang động, bãi tắm. Trong bối cảnh nhu cầu du lịch tăng cao, lại nằm liền kề với một di sản vốn đã nổi tiếng từ rất lâu – Di sản Thiên nhiên Thế giới Vịnh Hạ Long, thách thức lớn nhất đối với việc phát triển du lịch ở Bái Tử Long là tìm ra sự hấp dẫn khác biệt, để tạo ra tính đa dạng trong sự thống nhất phát triển du lịch biển đảo của tỉnh Quảng Ninh.

* Tác giả liên hệ. ĐT: 84-986138289
Email: nguyenhieu@hus.edu.vn

Việc nghiên cứu để nhận diện rõ tính khác biệt giữa Vịnh Bái Tử Long và Vịnh Hạ Long ở góc nhìn tài nguyên du lịch sẽ giúp cho việc đầu tư và quy hoạch phát triển du lịch của Bái Tử Long một cách hiệu quả, trúng, đúng, tạo nên sức mạnh tổng hợp về du lịch biển đảo Quảng Ninh và giảm bớt áp lực cho Vịnh Hạ Long.

Một trong những dạng tài nguyên du lịch có tính độc đáo và khác biệt của vịnh Bái Tử Long so với vịnh Hạ Long là tài nguyên địa mạo. Khái niệm chung về tài nguyên địa mạo đã được nhắc tới trong một số công bố trước đây [1, 2], trong đó đã cơ bản thống nhất: *tài nguyên địa mạo là nguyên liệu thô địa mạo và địa hình, có ích cho con người hoặc có thể có ích, phụ thuộc vào hoàn cảnh kinh tế, xã hội hay công nghệ.*

Với sự cần thiết như vậy, trong khuôn khổ bài báo, các tác giả trình bày về kết quả đánh giá những giá trị độc đáo của tài nguyên mạo của Vịnh Bái Tử Long, phân tích sự khác biệt và nhận diện lợi thế cho phát triển du lịch tại đây.

2. Phương pháp nghiên cứu

Vấn đề phát triển du lịch của vịnh Bái Tử Long được phân tích một cách hệ thống, được xem xét trong mối liên quan với vai trò của tài nguyên địa mạo cũng như mối quan hệ với các hợp phần tài nguyên du lịch khác (cả bên trong và bên ngoài vịnh Bái Tử Long); trong mối quan hệ với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, các loại hình sinh kế; xem xét trong bối cảnh hội nhập và nhu cầu nghỉ ngơi ngày càng tăng do áp lực công việc và cuộc sống tăng cao, trong bối cảnh biến đổi môi trường, tai biến thiên nhiên và những yêu cầu cấp thiết về phát triển bền vững tài nguyên, môi trường cũng như với sự tiến hóa, biến đổi của địa hình.

Tài nguyên địa mạo chính của Vịnh Bái Tử Long được nhận diện, phát hiện thông qua công tác tổng hợp tài liệu, khảo sát thực địa và phân tích trên bản đồ địa hình, ảnh viễn thám. Qua đó cho thấy ở đây có: hang động, đảo đá vôi,

phễu karst (áng/tùng), bãi biển, bãi triều. Các đối tượng địa hình này được thống kê về số lượng, không gian phân bố, mô tả hình thái và đo đạc sơ bộ về diện tích trên bản đồ, ảnh vệ tinh. Giá trị của chúng được đánh giá ở các mặt: khoa học, thẩm mỹ, văn hóa, kinh tế (Pralong, 2005) [3]. Trong trường hợp chúng đã được đưa vào khai thác rồi, thì xét đến cả các yếu tố, như mức độ khai thác, bảo tồn và khả năng tiếp cận. Kết quả đánh giá này là cơ sở để đưa ra những định hướng khai thác đối với mỗi loại địa hình.

Các tiêu chí đánh giá tài nguyên địa mạo trong công trình này được phát triển dựa trên bộ tiêu chí đánh giá tài nguyên địa mạo của Pralong (2005), có chỉnh sửa, bổ sung một số tiêu chí cho phù hợp với điều kiện khu vực và mục đích nghiên cứu (bảng 1). Hệ thống đánh giá điểm cho mỗi tiêu chí gồm 5 cấp với giá trị dao động từ 0 - 1. Việc cho điểm các tài nguyên địa mạo dựa trên các tài liệu hiện hữu, khảo sát thực địa và điều tra xã hội học. Tổng điểm giá trị tài nguyên địa mạo được tính theo công thức Simple Weighting Score Equation (Morgan, 1999)[4]:

$$RQ = WS\sum Ri-n + WB\sum Ri-n + WC\sum Ri-n + WE\sum Ri-n \quad (1)$$

Trong đó:

RQ: Chất lượng tài nguyên

WS, WB, WC, WE: Trọng số của các yếu tố: khoa học, thẩm mỹ, văn hóa - lịch sử, kinh tế - xã hội

Ri-n: Điểm số của mỗi chỉ thị 1,2,3,...n

Trong nghiên cứu này, giá trị ở các mặt của địa hình được coi trọng như nhau để tìm ra tổng thể những mặt mạnh của địa hình ở Vịnh Bái Tử Long (so với các vùng lân cận), nên trọng số của các đánh giá (WS, WB, WC, WE) đều bằng 1. Do vậy, công thức (1) trở thành:

$$RQ = \sum Ri-n + \sum Ri-n + \sum Ri-n + \sum Ri-n \quad (2)$$

Điểm đánh giá tài nguyên địa mạo cuối cùng sẽ được phân chia thành 5 cấp: A, B, C, D, E, tương ứng với giá trị: rất cao, giá trị cao, giá trị trung bình, giá trị thấp và không có giá trị.

Bảng 1. Các tiêu chí đánh giá tài nguyên địa mạo khu vực Bái Tử Long

Giá trị	Tiêu chí	Điểm				
		0	0,25	0,5	0,75	1
Khoa học	Tầm quan trọng cổ địa lý	-	Thấp	Trung bình	Cao	Rất cao
	Tính hiếm có	>7	5-7	3-4	1-2	Duy nhất
	Tính toàn vẹn	Bị phá hủy	Hư hỏng nặng	Hư hỏng TB	Ít hư hỏng	Nguyên vẹn
	Tầm quan trọng sinh thái	-	Thấp	Trung bình	Cao	Rất cao
Thẩm mỹ	Vị trí quan sát	-	Kém	Trung bình	Tốt	Rất tốt
	Diện tích	-	Nhỏ	Trung bình	Lớn	Rất lớn
	Mức độ tương phản về màu sắc	Đồng nhất	-	Màu sắc khác nhau	-	Màu sắc tương phản mạnh
	Hình thái địa hình	Không ấn tượng	-	Có ấn tượng	-	Rất độc đáo
Văn hóa - lịch sử	Mức độ liên quan đến văn hóa - lịch sử	-	Thấp	Trung bình	Cao	Rất cao
	Mức độ liên quan đến lịch sử - khảo cổ	Không có di tích, công trình	Thấp	Trung bình	Cao	Rất cao
	Mức độ liên quan đến tôn giáo - tín ngưỡng	-	Thấp	Trung bình	Cao	Rất cao
	Diễn ra các sự kiện văn hóa - lịch sử	Không bao giờ	-	Thỉnh thoảng	-	Hàng năm
Kinh tế	Khả năng tiếp cận	Rất khó khăn	Khó khăn	TB	Đễ dàng	Rất dễ dàng
	Tính hấp dẫn	-	Địa phương	Vùng	Quốc gia	Quốc tế
	Rủi ro tự nhiên	Không kiểm soát được	Không được kiểm soát	Kiểm soát 1 phần	Kiểm soát tốt	Không có rủi ro
	Hiệu quả kinh tế	-	Thấp	Trung bình	Cao	Rất cao
	Thời gian khai thác trong năm	0	1 mùa	2 mùa	3 mùa	4 mùa
Mức độ bảo vệ	Hoàn toàn	Bị hạn chế	Hạn chế trung bình	Không hạn chế	Không có sự bảo vệ	

Phân tích SWOT được sử dụng để đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức đối với sự phát triển du lịch của vịnh Bái Tử Long.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

* *Giá trị tài nguyên địa mạo ở Vịnh Bái Tử Long*

a. *Giá trị khoa học*

Khu vực vịnh Bái Tử Long cũng như các đảo khu vực vịnh Hạ Long bao gồm nhiều hệ tầng trầm tích có nguồn gốc lục địa và

cacbonat, có tuổi từ 340 triệu năm trước đến ngày nay. Nơi đây có một quá trình tiến hóa karst khá đầy đủ. Sự kết hợp đồng thời của các yếu tố như tầng đá vôi dày, khí hậu nóng ẩm và biển xâm thực đã tạo nên các mẫu hình tuyệt vời về karst trưởng thành trong điều kiện nhiệt đới ẩm với đầy đủ các cấp bậc cơ bản của địa hình karst: chóp, tháp, hệ thống hang động cổ. Quá trình phát triển karst khu vực vịnh Bái Tử Long cũng trải qua 5 giai đoạn như vịnh Hạ Long (khởi đầu là một đồng bằng cổ hoặc một cảnh quan bằng phẳng kế thừa; kế tiếp là sự phát triển của địa hình phễu karst; sau đó đến giai đoạn hình thành các cụm đồi hình chóp,

hình nón nối với nhau; tiếp theo là giai đoạn phát triển thành các tháp cao có vách dựng đứng tách rời nhau; và cuối cùng là giai đoạn phát triển đồng bằng karst), được thể hiện qua các đặc điểm màu sắc, thành phần vật chất, sự sắp xếp, cấu tạo các lớp đá, các di tích hóa thạch còn được bảo tồn cho đến ngày nay, có thể quan sát thấy tại Công Đầm, hang Đông Trong,.. Đây chính là một tư liệu quý giá khi nghiên cứu về lịch sử phát triển địa hình khu vực và là mô hình sống động ngoài thực tế trong công tác giảng dạy [5]. Hang động ở Vịnh Bái Tử Long phong phú, đa dạng và cũng được phân bố ở ba tầng cao chính giống như ở Vịnh Hạ Long: tầng 3-4m, tầng 5-15m và tầng 25-50m với ba nhóm hang chính là: nhóm hang ngầm cổ, nhóm hang nền karst và nhóm hang hàm ếch. Các hang nền, hang hàm ếch, như hang Soi Nhụ, hang Luồn Cái Đé cùng với hệ thống những ngân biển còn tồn tại ở chân các đảo đá vôi và các thềm tích tụ biển ở độ cao tương đồng trên các đảo đất Trà Bản, Quan Lạn, Ba Mùn là những minh chứng khoa học quan trọng về sự thay đổi của mực nước biển trong quá khứ.

b. Giá trị thẩm mỹ

Việc đánh giá giá trị thẩm mỹ của một đối tượng phụ thuộc nhiều vào những cảm giác, quan điểm mang tính chủ quan cao của người

thường ngoạn. Để cụ thể hóa giá trị này, có thể xem xét một số tiêu chí, như về khả năng quan sát, diện tích, độ cao (liên quan đến quy mô, khả năng bao quát), sự có mặt của các hình thái độc đáo, mức độ tương phản về màu sắc (liên quan đến sự cảm nhận về mặt thị giác).

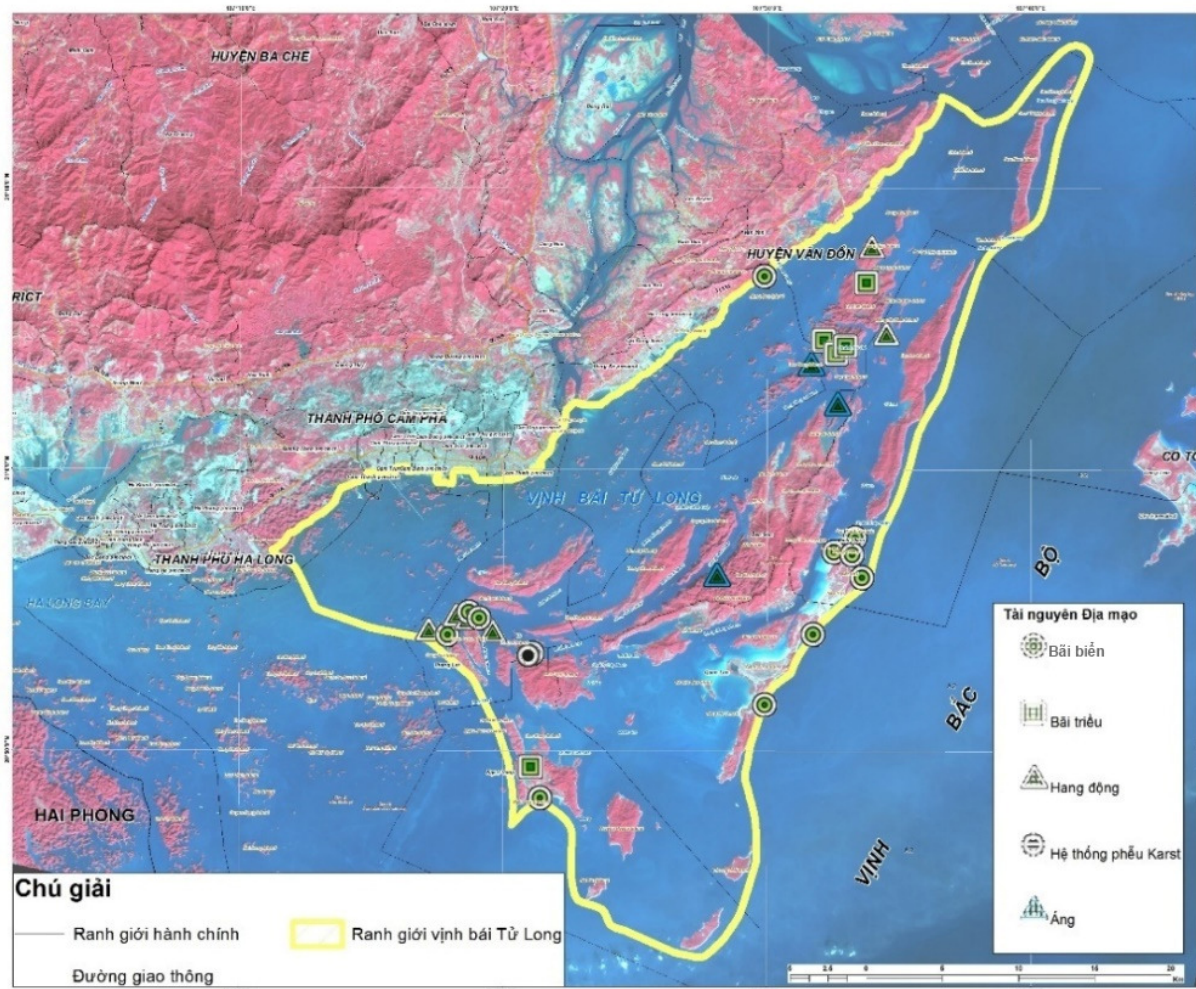
Vịnh Bái Tử Long có rất nhiều những cảnh quan độc đáo mang giá trị thẩm mỹ cao như: các bãi biển, các khe karst, các đảo đá và hang động (bảng 2, hình 1).

- Các bãi biển: Một đặc điểm dễ nhận thấy là các bãi biển ở trong Vịnh Bái Tử Long (điển hình như Quan Lạn, Minh Châu, Sơn Hào, Robinson, Bãi Dài) đều có chiều dài tương đối lớn (3-5km), bãi biển thoải, cát trắng mịn, nước trong xanh, sóng lại không quá lớn, là những địa điểm lý tưởng cho tham quan, tắm biển, nghỉ dưỡng. Đây chính là sản phẩm của quá trình phá hủy bờ và tích tụ biển tại các đảo phát triển trên đá trầm tích lục nguyên, điểm khác biệt cơ bản so với vịnh Hạ Long.

- Các khe karst: Các khe karst ở vịnh Hạ Long và Bái Tử Long khi bị ngập nước biển được gọi là tùng và áng, trong đó áng là các hồ karst chứa nước, nằm giữa đảo; còn tùng là vùng nước luôn có một cửa thông ra với vịnh, tương đối kín, ít sóng.

Bảng 2. Các điểm tài nguyên địa mạo vịnh Bái Tử Long

Loại tài nguyên địa mạo	Phân loại theo nguồn gốc phát sinh	Các điểm tài nguyên địa mạo	Số lượng
Bãi biển	Vật liệu được hình thành do quá trình biển, gió	Bãi Quan Lạn, Bãi Sơn Hào, Bãi Minh Châu, Bãi Dài, Bãi Robinson, Bãi Ngọc Vũng, Trà Gioi, Cây Bàng, Cát Oan, Vạ Giếng	10
Bãi triều		Bãi triều phía bắc đảo Quan Lạn, Minh Châu, đảo Trà Bản	03
Hang động	Dạng địa hình được hình thành do quá trình karst	Hang Nhà Trò, hang Cái Lim, Thiên Sơn, Đông Trong, hang Đầu Giường, hang Ông Bụt, Hang Quan, Hang Cái Suôi, hang Công Đầm	09
Phễu karst		Áng Thìa, Áng Tùng Con, Áng Cái Suôi...	14
Đảo đá		Hòn xếp, Hòn Thiên Nga	02
Đảo đất	Dạng địa hình được hình thành do quá trình bóc mòn	Đảo Trà Bản, đảo Quan Lạn, đảo Đồng Chén, đảo Thê Vàng, đảo Ngọc Vũng, đảo Công Đông, đảo Công Tây và đảo Vạn Cảnh	08
Tổng			46



Hình 1. Sơ đồ phân bố các dạng tài nguyên địa mạo ở vịnh Bái Tử Long trên nền ảnh vệ tinh.

Các áng ở Bái Tử Long là những hồ khép kín vô cùng ấn tượng với sự tương phản về màu sắc và đặc tính được tạo nên bởi bầu trời trong xanh cao vút, các vách đá dựng đứng sừng sững uy nghi và mặt nước tĩnh lặng trong, xanh hiền hòa. Nước trong các áng đều rất sạch do vẫn có sự đối lưu nước qua các hang karst ngầm thông với biển bên ngoài. Theo thống kê, vịnh Bái Tử Long hiện có 14 phế karst với diện tích từ 200-500m² tập trung chủ yếu trên đảo Trà Bản và đảo Ba Mùn, tiêu biểu là Ấng Thìa, Ấng Cái Suôi, Ấng Tùng Con.

- Các đảo đá và hang động: Trong vịnh Bái Tử Long có sự đan xen của hơn 600 hòn đảo đá

lớn nhỏ, nhìn từ trên cao như một bức tranh thủy mặc không lồ vô cùng sống động. Đặc biệt, Hòn Xếp và Hòn Thiên là những hòn đảo đá có cùng một cấu trúc xếp theo mặt lớp nằm ngang hoặc xiên chéo, với hình dạng vô cùng độc đáo nổi bật trên sóng nước – mây trời đầy quyến rũ và ấn tượng. Mặt khác, những đảo đá cũng chứa đựng trong lòng nó những tác phẩm điêu khắc tinh xảo, độc đáo, đó là hệ thống các hang động đa dạng, phong phú (hang Nhà Trò, hang Soi Nhụ...).

c. Giá trị văn hóa – lịch sử

Vịnh Bái Tử Long chứa đựng trong mình những di chỉ của nền văn hóa Soi Nhụ (cách

ngày nay 18.000 - 7.000 năm). Nền văn hóa này phân bố chủ yếu trong các đảo và hang đá với với các di chỉ tiêu biểu là Mê Cung, Thiên Long, Tiên Ông, Hang Soi Nhụ. Phương thức sinh sống của cư dân văn hóa Soi Nhụ là thu lượm sò, ốc, hái lượm hoa quả với các tích tụ gồm có ốc núi (Cyclophorus) và ốc suối (Melania) cùng một số loài nhuyễn thể nước ngọt khác [6].

Với vị trí và điều kiện thuận lợi: nhiều vũng vịnh, luồng lạch sâu, kín gió, ít sóng, an toàn cho việc neo đậu tàu thuyền, hệ thống luồng lạch tự nhiên dày đặc và cửa sông ít bị bồi lắng, vịnh Bái Tử Long có tiềm năng để xây dựng hệ thống giao thông cảng biển lớn. Chính vì vậy, ngay từ thế kỷ XII (năm 1149) dưới triều vua Lý Anh Tông, thương cảng quốc tế đầu tiên của Việt Nam - Thương cảng cổ Vân Đồn nằm ở trung tâm vịnh Bái Tử Long đã được xây dựng. Đây là nơi thông thương trao đổi, buôn bán, giao lưu kinh tế, chính trị, văn hóa sầm uất, sôi động giữa nước ta với các nước trong khu vực Đông Nam Á, Trung Cận Đông, Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ trong suốt một thời gian dài qua các triều đại Lý, Trần, Lê.

Bên cạnh đó, khu vực vịnh Bái Tử Long còn có nhiều loại hình văn hoá phi vật thể với các lễ hội truyền thống như Lễ hội truyền thống ở Quan Lạn - Vân Đồn mang dấu ấn hội làng truyền thống của ngư dân huyện đảo, tái hiện lại chiến tích trận đánh đoàn thuyền lương của Trương Văn Hổ diễn ra trên dòng sông Mang vào năm 1288. Trong các lễ hội truyền thống có rất nhiều các trò chơi dân gian, biểu diễn nghệ thuật, âm nhạc như: kéo co, đánh đu, các gánh tuồng, chèo, hát chào nhau trên thuyền, hát giao duyên, hát hò biển, hát sọng cô ...[6].

d. Giá trị kinh tế - xã hội

- Sự đan xen hài hòa giữa các dạng địa hình karst độc đáo và các đảo đất diện tích lớn có dân cư sinh sống là điều kiện lý tưởng cho việc hình thành nhiều loại hình du lịch khác nhau, như du lịch tham quan cảnh quan ngắm cảnh, du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng - tắm biển, du lịch cộng đồng tạo nên sự đa dạng, phong phú. Du lịch Quan Lạn chỉ mới phát triển trong

khoảng 5 - 10 năm trở lại đây nhưng đã nhận được phản hồi rất tích cực từ du khách trong và ngoài nước bởi vẻ đẹp hoang sơ, sơn thủy hữu tình. Vịnh Bái Tử Long đã trở thành điểm đến mà nhiều du khách nước ngoài không muốn bỏ qua khi tới Quảng Ninh. Bên cạnh đó, hiện tại, hệ thống tuyến giao thông trên biển đi ra các đảo đã được đầu tư và tăng cường khá tốt với số lượng 7 - 10 chuyến/ngày. Tính trung bình, chỉ mất từ 30 - 60 phút là du khách có thể tiếp cận các đảo trên khu vực Bái Tử Long.

- Các phế liệu karst khô: Nếu như các phế liệu karst ngập nước có giá trị lớn về mặt thẩm mỹ, cảnh quan thì các phế liệu karst khô lại đem lại những giá trị lớn về kinh tế. Tại đó có tích tụ lớp đất terarosa màu mỡ dày tới 3-5m đặc biệt giá trị cho trồng trọt. Kết quả khảo sát các phế liệu karst không ngập nước trên đảo Trà Bản - đảo đất có diện tích lớn nhất trong khu vực cho thấy người dân bản địa đang khai thác để trồng cam rất hiệu quả, mang lại giá trị kinh tế cao.

- Các bãi triều: nhìn chung, bờ phía tây của các đảo thuộc vịnh Bái Tử Long chịu tác động bởi sóng ít do ở hướng khuất sóng, nên quá trình tích tụ xảy ra mạnh mẽ, tạo ra các bãi triều trải dài, là môi trường sống của hệ sinh thái rừng ngập mặn, trên đó tồn tại và phát triển một loài sinh vật đặc thù chỉ có ở Quảng Ninh - loài sá sùng với khả năng khai thác lên tới 6 tháng/năm. Đây là một trong những sinh kế chính của đa số người dân sống trên các đảo lớn (Quan Lạn,...). Ngoài ra, người dân cũng tận dụng các bãi triều này để nuôi trồng một số loại hải sản có giá trị kinh tế cao: ngao, tôm, ốc hương...

Các vấn đề rủi ro tự nhiên là trở ngại lớn trong việc khai thác và bảo vệ các dạng tài nguyên này. Hàng năm, mùa mưa bão (tháng 7 - 10) thường tác động mạnh đến bãi biển và nhà cửa của cư dân sinh sống ven biển, đồng thời cũng gây thất thoát một lượng không nhỏ đối với người dân nuôi trồng thủy hải sản trên các bãi triều. Không chỉ thế, dịch bệnh cũng là một vấn đề nan giải đối với thủy hải sản nuôi trồng. Tuy nhiên hiện nay các cấp chính quyền vẫn chưa có những giải pháp hiệu quả để ứng phó

với các rủi ro, bảo vệ nguồn tài nguyên quý giá này cho cộng đồng dân cư trong khu vực.

Kết quả đánh giá điểm các địa hình cụ thể theo hệ thống tiêu chí về tài nguyên địa mạo ở Vịnh Bái Tử Long cho thấy đều đạt được giá trị cao, trung bình từ 0,5 đến 0,75. Một số điểm tài nguyên có giá trị rất cao ở một số tiêu chí riêng biệt. Ví dụ, hang Nhà Trò có giá trị rất cao về địa chất - địa mạo và giá trị văn hóa, lịch sử; áng Tùng Con có giá trị cao về địa chất-địa mạo, về thẩm mỹ; các bãi biển Quan Lạn, Minh Châu, Ngọc Vũng thì có giá trị rất cao về mặt thẩm mỹ, sự khác biệt và kinh tế,... Chính điều này đã tạo nên tính đa dạng và nét độc đáo của Vịnh Bái Tử Long.

** Sự khác biệt về tài nguyên địa mạo của vịnh Bái Tử Long so với vịnh Hạ Long*

Thứ nhất, có sự đan xen của các đảo đất với diện tích lớn và được phủ bởi thảm thực vật dày ở trong vịnh đã tạo nên sự đa dạng và khác biệt của cảnh quan địa hình và thiên nhiên nơi đây.

Thứ hai, nhờ hệ thống các đảo được cấu tạo bởi đá trầm tích lục nguyên ở ngoài cùng phía đông (Quan Lạn, Ba Mùn), nên có điều kiện để hình thành các bãi biển đẹp và quy mô ở vịnh Bái Tử Long. Bờ biển phía đông của các đảo này chịu tác động mạnh của sóng biển mang theo lượng lớn vật liệu từ đáy, hình thành các bãi cát trắng mịn với trữ lượng lớn làm nguyên liệu cho công nghệ thủy tinh, đồng thời là các bãi tắm lý tưởng như: bãi tắm Sơn Hào, Ngọc Vũng, Quan Lạn. Các bãi cát trắng mịn, trải dài chính là ưu thế cho phát triển du lịch của khu vực vịnh Bái Tử Long với sự vượt trội cả về qui mô diện tích, chất lượng bãi tắm, khả năng chủ động về nguồn nước ngọt – những điều kiện mang tính chất tiên quyết để khai thác dịch vụ bãi tắm và hình thành các khu du lịch nghỉ dưỡng lớn. Trong khi đó, các bãi tắm nổi tiếng thuộc vịnh Hạ Long (bãi tắm khu du lịch đảo Tuần Châu, bãi tắm Ti Tốp, bãi tắm Soi Sim, bãi tắm Ba Trái Đào...) hiện đang được khai thác chủ yếu là các bãi tắm nhân tạo, diện tích nhỏ hẹp, độ dốc bãi lớn, số giờ tắm bị hạn chế do thủy triều, nước ngọt phục vụ sinh hoạt, tắm tráng hầu hết phải chuyển từ đất liền ra.

Thứ ba, quá trình tiến hóa karst đầy đủ trải qua 20 triệu năm nhờ sự kết hợp đồng thời của các yếu tố như tầng đá vôi dày, khí hậu nóng ẩm và quá trình nâng kiến tạo chậm chạp đã tạo nên các mẫu hình tuyệt vời về karst trưởng thành trong điều kiện nhiệt đới ẩm, một trong số đó là các phếu karst (áng/Tùng) [7]. Với các phếu karst khô, có tích tụ lớp đất terarosa dày tới 3-5m đặc biệt có giá trị cho trồng trọt. Với các phếu karst ngập nước (áng/tùng), đây chính là các dạng cảnh quan độc đáo với sự tương phản về màu sắc và đặc tính của đá, nước, trời như ở Áng Thìa, Áng Tùng Con, Áng Cái Suôi..., có giá trị quan trọng cho phát triển du lịch. Đặc biệt là các phếu karst này có số lượng và quy mô lớn hơn nhiều so với ở vịnh Hạ Long.

Lợi thế phát triển du lịch của vịnh Bái Tử Long

Vịnh Bái Tử Long có lợi thế về mặt tài nguyên thiên nhiên, nổi bật là tài nguyên địa mạo với các cảnh quan địa hình karst độc đáo, đa dạng bao gồm phếu karst, đảo karst, hang động, bãi triều .. cùng đó là lợi thế khác biệt với vịnh Hạ Long ở các bãi biển đẹp, quy mô, là những điều kiện thuận lợi để phát triển đa dạng các loại hình du lịch. Bên cạnh đó, thiên nhiên nơi đây chưa chịu tác động nhiều của con người nên vẫn còn giữ được nét hoang sơ, vắng vẻ, là yếu tố thu hút nhiều khách du lịch, đặc biệt là du khách nước ngoài với các loại hình như du lịch sinh thái, du lịch khám phá mạo hiểm,... Một số đảo trong khu vực vịnh Bái Tử Long có dân cư sinh sống nên có điều kiện phát triển du lịch dựa vào cộng đồng, vừa làm tăng tính hấp dẫn cho du lịch, vừa giải quyết được vấn đề sinh kế cho người dân (bảng 3).

Bên cạnh những lợi thế, một số khó khăn dễ nhận thấy đối với phát triển du lịch vịnh Bái Tử Long là vịnh nằm tương đối biệt lập, nên việc tiếp cận các hòn đảo trong vịnh mất nhiều thời gian và tốn kém về kinh phí. Một số loại thiên tai, như đổ lở đá, ngập lụt có thể gây ảnh hưởng xấu đến những cảnh quan địa hình độc đáo, tác động tới môi trường sống và tài sản của người dân. Nguồn nước chính được sử dụng chủ yếu

trên các đảo là nước giếng khoan hoặc nước mưa, chưa thực sự đảm bảo. Cuối năm 2014, các xã đảo thuộc của Vịnh hầu hết đã có điện lưới để sử dụng, đây là một bước tiến lớn trong tiến trình phát triển kinh tế - xã hội, đặc biệt là trong phát triển các loại hình dịch vụ liên quan đến du lịch. Trên các đảo này, du lịch mới chỉ phát triển trong vòng 5 - 10 năm nay và không có sự đầu tư, thiếu kinh nghiệm nên các loại dịch vụ còn hết sức nghèo nàn và chất lượng thấp, thiếu các khu vui chơi, các loại hình giải trí phục vụ du lịch. Bên cạnh đó, dân trí thấp, đa số mới chỉ học hết cấp 2, vì vậy nhận thức còn hạn chế và nhiều nơi còn xảy ra tệ nạn xã

hội. Tuy nhiên, đây đều là những yếu tố có thể cải thiện được nếu có sự quan tâm của các cấp chính quyền, các nhà đầu tư.

Mặc dù có nhiều tài nguyên địa mạo có giá trị, song giá trị du lịch của vịnh Hạ Long vẫn đang bị lu mờ do nằm cạnh Di sản Thiên nhiên Thế giới vịnh Hạ Long.. Đây là thách thức, nhưng cũng lại là cơ hội cho Vịnh Bái Tử Long, khi mà Vịnh Hạ Long đang phải chịu sức ép lớn về tài nguyên, môi trường do quá tải về lượng khách du lịch. Thực tế hiện nay, nhiều khách du lịch trong và ngoài nước đã lựa chọn vịnh Bái Tử Long thay vì vịnh Hạ Long làm điểm đến.

Bảng 3. Phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức đối với sự phát triển du lịch của vịnh Bái Tử Long

Điểm mạnh	Điểm yếu
S1: Địa hình karst với cảnh quan độc đáo nằm trong một quần thể với vịnh Hạ Long đã được công nhận là di sản thiên nhiên thế giới; có vườn quốc gia Bái Tử Long nơi có nhiều giá trị về đa dạng sinh học và các hệ sinh thái. Đây là những tiềm năng để phát triển một nền du lịch đa dạng, phong phú và có chất lượng cao	W1: Địa hình karst với các đảo đá vôi nên thiếu nước, thiếu đất canh tác và khó tiếp cận W2: Do nằm giáp vịnh Bắc Bộ nên thường xuyên gặp thiên tai vào mùa hè W3: Thiếu thốn cơ sở hạ tầng: điện, nước sạch, hệ thống xử lý rác thải, hệ thống phương tiện vận chuyển đường thủy và cảng biển của khu vực chưa kịp đả với xu thế phát triển du lịch W4: Chất lượng dịch vụ thấp, chưa có các loại hình giải trí, các sản phẩm du lịch W5: Công tác xúc tiến và quảng bá du lịch của vịnh Bái Tử Long chưa thực sự tốt. Mặc dù thương hiệu vịnh Hạ Long đã được nhiều người biết đến tuy nhiên lại chưa có sự liên kết giữa thương hiệu vịnh Hạ Long với các địa điểm du lịch hấp dẫn khác của tỉnh Quang Ninh nói chung và vịnh Bái Tử Long nói riêng. W6: Lao động thiếu trình độ chuyên môn kỹ thuật, tệ nạn xã hội, kinh nghiệm phát triển du lịch còn kém
Cơ hội	Thách thức
O1: Nằm trong quy hoạch Khu kinh tế trọng điểm Vân Đồn - Hạ Long là đặc khu kinh tế với định hướng phát triển du lịch nên nhận được nhiều sự quan tâm hơn của chính phủ và các nhà đầu tư về vốn cũng như dự án O2: Nhu cầu du lịch của khách nội địa và quốc tế tăng cao trong khi Vịnh Hạ Long bị quá tải	C1: Cạnh tranh với thương hiệu du lịch Vịnh Hạ Long C2: Thị trường du lịch lớn là Trung Quốc đang có nhiều chính sách cho công dân của mình đi du lịch C3: Tính mùa vụ trong hoạt động du lịch của khu vực khá cao do có mùa đông lạnh nên các nhà đầu tư chưa thực sự quan tâm, người lao động không quá gắn bó với lĩnh vực này và thường phải hoạt động thêm trong những ngành nghề khác để tạo thu nhập đảm bảo cuộc sống

4. Kết luận

Kết quả nghiên cứu cho thấy tài nguyên địa mạo ở khu vực Vịnh Bái Tử Long hết sức phong phú, đa dạng và có tính độc đáo. Vịnh Bái Tử Long mang đặc trưng của cảnh quan karst khu vực hải đảo với các dạng địa hình đa dạng gồm các đảo đá vôi xem lẫn đảo đất, hệ thống hang động và phếu karst, các bãi cát và bãi triều. Tất cả các dạng địa hình này đều mang trong mình những giá trị cao về mặt thẩm mỹ, khoa học, văn hóa - lịch sử và giá trị kinh tế.

Nằm trong một quần thể với vịnh Hạ Long đã được công nhận là di sản thiên nhiên thế giới, bên cạnh một số đặc điểm giống vịnh Hạ Long, tài nguyên địa mạo vịnh Bái Tử Long còn có tính độc đáo riêng. Sự đan xen hài hòa giữa các đảo đá vôi và các đảo đất có diện tích lớn ở vịnh Bái Tử Long đã tạo cho nơi đây có dân cư sinh sống trên đảo. Các bãi biển cấu tạo bởi cát trắng mịn, trải dài và hệ thống phếu karst có giá trị thẩm mỹ cao cũng chính là nét độc đáo, khác biệt của vịnh Bái Tử Long so với vịnh Hạ Long. Nhờ vào sự phong phú, đa dạng và độc đáo của tài nguyên địa mạo mà khu vực vịnh Bái Tử Long có nhiều tiềm năng cho phát triển du lịch đặc biệt là du lịch dựa vào cộng đồng.

Lời cảm ơn

Các tác giả xin cảm ơn Đề tài khoa học “Nghiên cứu đề xuất các giải pháp đa lợi ích sử dụng bền vững tài nguyên hang động và cảnh quan karst độc đáo tỉnh Quảng Ninh”, mã số: QG.14.10, đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho việc đánh giá tài nguyên địa mạo khu vực nghiên cứu.

Tài liệu tham khảo

- [1] Panizza M., 1996. Environmental geomorphology. Elsevier Science B.V., Amsterdam. The Netheland, 268p.
- [2] Lê Đức An, Ưông Đình Khanh, 2012. Địa mạo Việt Nam, Cấu trúc – Tài nguyên – Môi trường. Nxb Khoa học Tự nhiên và công nghệ, Hà Nội, 659 trang.
- [3] Pralong, J. P., 2005. A method for assessing tourist potential and use of geomorphological sites. Géomorphologie: relief, processus, environnement, 3, 189-196.
- [4] Morgan, R., 1999. A novel, user-based rating system for tourist beaches. J. Tourism, 20, 393-410.
- [5] Nguyễn Xuân Khiển, Chu Sin Ke và Trần Tân Văn (biên tập), 2005. Phát triển bền vững các vùng đá vôi ở Việt Nam. Lưu trữ tại Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản, Hà Nội, 2005, 35 trang.
- [6] Trần Đức Thanh, Trần Văn Tri, Lê Đức An, Lại Hà Hữu Nga, Nguyễn Văn Hào, 1998. Hạ Long thời tiền sử. Nxb Thế Giới. Hà Nội, 319tr.
- [7] Huy Anh, Waltham Tony, 2004. Hạ Long một di sản địa chất và địa mạo của thế giới, Di sản Văn Hóa, số 8, tr. 81-84.

The Difference and Advantage of Tourism Development in Bai Tu Long Bay from the Perspective of Geomorphological Resources

Nguyen Hieu¹, Do Trung Hieu¹, Nguyen Dinh Khang², Pham Thi Phuong Nga¹

¹VNU University of Science, 334 Nguyen Trai, Hanoi, Vietnam

²Institute of Marine Environment and Resources, Vietnam Academy of Science and Technology

Abstract: Bai Tu Long Bay is under the administration of Ha Long City, Cam Pha town and Van Don district, Quang Ninh province. Located adjacent to Ha Long Bay - the famous world heritage, the

challenge for the development of tourism in Bai Tu Long is how to find the differences in comparison to other types of tourism in Ha Long Bay. Different from Ha Long Bay, which has limestone islands only, Bai Tu Long Bay has both limestone islands and land islands which are large and inhabited. Moreover, in Bai Tu Long Bay, there are many long white sand beaches, vast intertidals with mangrove ecosystem and unique system of sinkholes with high aesthetic value. Those landforms play an important role in creating its own tourist nuances in Bai Tu Long Bay. This paper presents the results of an assessment of the value of the geomorphology resources in Bai Tu Long Bay according to the specific criteria system, the analysis of the differences in the development of tourism from the perspective of geomorphological resources between Bai Tu Long Bay and Ha Long Bay.

Keywords: Tourism, Bai Tu Long Bay, geomorphological resources.